TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 573/2018/HS-PT
Ngày 15 – 10 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/TLPT-HS ngày 29/01/2018 đối với các bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H và Lê Quang H1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 431/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Vĩnh Đăng H, giới tính: nữ, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 83/16A đường D, Phường 2, Quận 8, Thành phố H; chỗ ở: C13/Đ35 đường N, Ấp 5A, xã B, huyện B, Thành phố H; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết); hoàn cảnh gia đình: Có chồng là Nguyễn Văn T và 04 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2017 đến ngày 13/5/2017 Cơ quan điều tra ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; *(có mặt)*.

2. Lê Quang H1, sinh năm 1972 tại Vũng Tàu; giới tính: Nam; quốc tịch: Canada; nơi ĐKTT: 20 Edmund Ave, Toronto, Ontario, Canada, chỗ ở: C15/16AB, xã B, huyện B, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12, con ông: Lê Văn L và bà Cao Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị Hồng N và 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 04/5/2017 đến ngày 13/5/2017 Cơ quan điều tra ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; *(có mặt)*.

Người bào chữa cho các bị cáo Lê Quang H1 và Nguyễn Vĩnh Đăng H: Luật sư Lê Văn Đức – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; *(xin vắng mặt)*.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn G, Nguyễn Thị B và Phạm Thị L nhưng không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 2/2017, vợ chồng Nguyễn Văn T và Nguyễn Vĩnh Đăng H bắt đầu cho phép các đối tượng đến đánh bài cào ăn tiền tại trước nhà số C13/Đ35, Ấp 5A, xã B, huyện B, Thành phố H của vợ chồng T, Hà để thu tiền xâu.

Hình thức đánh bạc là chơi bài cào: sử dụng bộ bài Tây 52 lá để chia cho các con bạc; mỗi tụ bài 03 lá rồi tính điểm là các số trên lá bài và tính thắng thua với cái; các lá bài J, Q, K được tính là 10 điểm, nếu cả 03 lá bài toàn là các quân bài J, Q, K thì lớn nhất, ai cao điểm hơn sẽ thắng; nếu cộng 03 lá bài Tây lại là 10, 20, 30 điểm gọi là bù là thấp nhất. Nếu tụ bài của các con bạc có điểm lớn hơn điểm tụ bài của nhà cái thì nhà cái chung tiền thắng cho các con bạc bằng với số tiền đặt cược và ngược lại nếu tụ bài của nhà cái có điểm cao hơn điểm tụ bài của các con bạc thì nhà cái thắng, nếu bằng điểm nhau thì không ăn tiền nhau.

Hằng ngày, T và Hà cho Lê Quang H1 đến nhà để làm nhà cái, đánh bạc với các con bạc. T phụ giúp H1 chia bài cho nhà cái và các con bạc. Trung bình mỗi ngày, có khoảng từ 10 đến 15 con bạc đến tham gia, mỗi ván con bạc đặt cược từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng, sòng bạc bắt đầu chơi từ 12 giờ đến 22 giờ; nếu nhà cái thắng mỗi ván từ 2.000.000 đồng trở lên thì trả tiền xâu cho T, Hà 50.000 đồng, nếu thắng hết tất cả các tụ thì đưa tiền xâu cho T, Hà 10.000 đồng. Mỗi ngày T, Hà thu tiền xâu được từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng (bút lục 252 - 256, 294 - 296).

Ngày 04/5/2017, có 13 con bạc gồm: Lê Quang H1, Nguyễn Văn G, Nguyễn Thị B, Lê Văn S, Phạm Thị L, Trần Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Thu T, Hứa Thị Phương D, Nguyễn Thị Ngân T, Hồ Thị Ngọc S, Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Thị L đến đánh bài cào ba lá ăn tiền do H1 làm cái. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang việc đánh bạc nêu trên và xác định số tiền trên chiếu bạc lúc bắt quả tang là 7.680.000 đồng. Trong ngày 04/5/2017, Nguyễn Văn T và Nguyễn Vĩnh Đăng H đã thu tiền xâu

được 890.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, T và H khai tổng số tiền thu lợi bất chính từ khi gá bạc và đánh bạc là khoảng 40.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được số tiền đánh bạc của các đối tượng, cụ thể: Lê Quang H1 sử dụng số tiền 900.000 đồng dùng để đánh bạc nên tổng số tiền H1 đánh bạc với các con bạc là 29.640.000 đồng, Nguyễn Văn G số tiền dùng để đánh bạc là 7.300.000 đồng, Nguyễn Thị B số tiền dùng để đánh bạc là 5.160.000 đồng, Lê Văn S số tiền dùng để đánh bạc là 7.200.000 đồng, Phạm Thị L số tiền dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 431/2017/HSST ngày 21/12/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H phạm tội "Gá bạc" và bị cáo Lê Quang H1 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm gian từ ngày 04/5/2017 đến ngày 13/5/2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Lê Quang H1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2017 đến ngày 13/5/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gá bạc", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Cùng tội danh "đánh bạc" Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Lê Văn S 01 (một) năm tù; bị cáo Phạm Thị L 01 (một) năm tù; bị cáo Nguyễn Văn G 09 (chín) tháng tù; bị cáo Nguyễn Thị B 07 (bảy) tháng 17 (mười bảy) ngày tù.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Vĩnh Đăng H liên đới nộp lại số tiền đã thu lợi từ việc lấy tiền xâu 39.110.000đ (ba mươi chín triệu một trăm mười ngàn đồng); tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/12/2017 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 05/02/2018, bị cáo T đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Thông báo số 07/2018/TB ngày 23/3/2018 về việc bị cáo T đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Ngày 31/12/2017, bị cáo Nguyễn Văn G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 17/01/2018, bị cáo G đã có văn bản rút toàn bộ kháng cáo.

Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Thông báo số 04/2018/TB ngày 29/01/2018 về việc bị cáo G đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Ngày 04/01/2018, bị cáo Phạm Thị L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đến ngày 09/4/2018, bị cáo Liễu đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Thông báo số 09/2018/TB ngày 12/4/2018 về việc bị cáo Liễu đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Ngày 22/11/2017, bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định. Ngoài ra, bị cáo phải nuôi 04 con nhỏ.

Ngày 21/12/2017, bị cáo Lê Quang H1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bằng cách cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ không có ai chăm sóc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H nộp Biên lai thu số 0049911 ngày 12/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đã thu của bị cáo Hà số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Đây là số tiền do bị cáo Hà đã tự nguyện xin thi hành phần trách nhiệm của bị cáo trong việc liên đới cùng bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 39.110.000đ (ba mươi chín triệu một trăm mười ngàn đồng) đã thu lợi từ việc lấy tiền xâu theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H trình bày kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc được chuyển sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quang H1 trình bày yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm:

Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Lê Quang H1 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 và bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H phạm tội "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Quang H1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Lê Quang H1 kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H có chồng là Nguyễn Văn T, cũng là bị cáo trong vụ án này và đang chấp hành hình phạt 02 năm tù, bị cáo H đang phải

nuôi 04 người con. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H có tình tiết mới là đã tự nguyện nộp 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), trong tổng số 39.110.000đ (ba mươi chín triệu một trăm mười ngàn đồng) mà bị cáo H và bị cáo T đã thu tiền xâu, phải liên đới nộp lại theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, đề đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H và Lê Quang H1 xin vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm, nhưng có gửi bài bào chữa với nội dung: Thống nhất đối với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên. Song, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H và Lê Quang H1 được hưởng án treo. Vì, các bị cáo đều có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H, Lê Quang H1 nộp trong thời hạn, đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H, Lê Quang H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bắt đầu từ khoảng tháng 02/2017, bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H cùng chồng là Nguyễn Văn T (cùng là bị cáo trong vụ án này) đã sử dụng một phần căn nhà của mình, tại số C13/Đ35 Ấp 5A, xã B, huyện B, Thành phố H, cho các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào để thu tiền xâu. Vào ngày 04/5/2017, có 13 con bạc cùng đến đánh bài cào ba lá ăn tiền do bị cáo Lê Quang H1 làm cái. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang việc đánh bạc này với số tiền thu giữ được trên chiếu bạc là 7.680.000 đồng. Trong ngày 04/5/2017, vợ chồng bị cáo H đã thu tiền xâu được 890.000 đồng. Tính đến ngày 04/5/2017, vợ chồng bị cáo H khai đã thu lợi từ việc thu tiền xâu là 40.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H phạm tội "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 249 và bị cáo Lê Quang H1 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Quang H1 và Nguyễn Vĩnh Đăng H:

Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo như trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, các bị cáo đều nhận thực được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi, muốn nhanh chóng kiếm được nhiều tiền mà không phải lao động, nên vẫn thực hiện.

[2.1] Trong vụ án này, bị cáo Lê Quang H1 phạm tội với vai trò làm nhà cái để đánh bạc với các con bạc. Vào ngày 04/5/2017, khi bị bắt quả tang, số tiền đánh bạc của bị cáo H1 được xác định là 29.640.000 đồng. Nên bị cáo H1 phải chịu mức án cao hơn các đồng phạm khác. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Quang H1 với mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ đảm bảo cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Quang H1. Bị cáo Lê Quang H1 kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H1, giữ nguyên hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Quan điểm của Luật sư trong bài bào chữa cho bị cáo Lê Quang H1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H1 được hưởng án treo không phù hợp với phân tích, nhận định nên trên nên không được chấp nhận.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H:

[2.2a] Bị cáo H có chồng là Nguyễn Văn T, cũng là bị cáo trong vụ án này, đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gá bạc", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù, thời hạn thi hành án tính từ ngày 04/5/2017. Hiện nay, một mình bị cáo H đang phải nuôi 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Bị cáo H phạm tội với vai trò, mức độ hạn chế, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội, bị cáo H có nhân thân tốt; sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H 01 (một) năm tù là có phần nghiêm khắc.

[2.2b] Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H và Nguyễn Văn T phải liên đới nộp lại số tiền 40.000.000 đồng thu lợi từ việc lấy tiền xâu tính đến ngày 04/5/2016, đã bị thu giữ 890.000 đồng, còn phải liên đới nộp lại số tiền là 39.110.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H đã tự nguyện nộp 20.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0049911 ngày 12/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, tương ứng với phần trách nhiệm của bị cáo H phải nộp theo quyết định nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm. Đây là tình tiết

mới, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, theo quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và quan điểm của Luật sư trong bài bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H, xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H để bị cáo và gia đình nhận thấy sự khoan hồng, công bằng của pháp luật.

[2.2c] Xét tính chất, mức độ, động cơ, vai trò phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H như trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo H với mức phạt tiền tương xứng, cũng đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Quang H1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H, theo quy định pháp luật, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số: 431/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang H1.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H; sửa bản án sơ thẩm số 431/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H1 phạm tội "Đánh bạc", bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H phạm tội "Gá bạc",

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Lê Quang H1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2017 đến ngày 13/5/2017).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử: Bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H bị phạt số tiền: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước. Nộp một lần khi thi hành án.

- Số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu tiền số 0049911 ngày 12/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được khấu trừ trong việc thi hành án theo quy định pháp luật.

- Án phí hình sự phúc thẩm:

+ Bị cáo Lê Quang H1 phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Vĩnh Đăng H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số: 431/2017/HSST ngày 21/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 15 tháng 10 năm 2018.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (2b);
- Lưu: HS(2b), 14b PTHH.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan Đức Phương **Đinh Ngọc Thu Hương** **Đỗ Đình Thanh**